TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **22/**2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13-3-2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

- Hội thẩm nhân dân: Ông **Châu Văn Nhâm**

Bà **Trần Thị Kim Tân**

- **Thư ký phiên tòa**: Bà **Đinh Thị Phương Thảo** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc**: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Vào ngày 13/3/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 677/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/11/2022 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07/02/2023; Quyết định Hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị H**, sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

ĐKTT: Ấp Tc, xã X, huyện L, tỉnh Đ

- *Bị đơn*: Anh **Khắc Ngọc P**, sinh năm: 1971 (Vắng mặt)

ĐKTT: Ấp Tc, xã X, huyện L, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai bổ sung nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện chị và anh Khắc Ngọc P chung sống và đăng ký kết hôn với nhau năm 1994 tại Ủy ban nhân dân xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, dẫn

đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, đánh nhau. Chị và anh Khắc Ngọc P không còn chung sống với nhau từ năm 2018 đến nay, thời gian ly thân anh chị không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Khi xảy ra mâu thuẫn bản thân anh chị và hai bên gia đình đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay tình cảm của chị đối với anh Khắc Ngọc P không còn nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Khắc Ngọc P có 02 con chung là Khắc Thị Qsinh ngày 24/4/1994, Khắc Ngọc Psinh ngày 02/11/1997, hiện các con chung đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Khắc Ngọc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh P vẫn vắng mặt, do đó không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự tham gia tố tụng, thực hiện thông báo thụ lý vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xác định đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

Về quá trình thu thập chứng cứ là biên bản xác minh tình trạng hôn nhân, đảm bảo theo trình tự tố tụng dân sự.

Về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử đã được thực hiện đúng tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu xin ly hôn của chịH nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng của chịH và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chịH được ly hôn với anh P là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Khắc Thị Qsinh ngày 24/4/1994, Khắc Ngọc Psinh ngày 02/11/1997. Hiện các con chung đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: ChịH trình bày không có, anh P không có lời khai, nên không giải quyết.

Nợ chung: ChịH khai không có, anh P không có lời khai, nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Lê Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Khắc Ngọc P, do đó xác định chịH là nguyên đơn, anh P là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị H có xin xét xử vắng mặt. Anh Khắc Ngọc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có

lý do. Nên xét xử vắng mặt chịH và anh P tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Khắc Ngọc P tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị H nhận thấy: ChịH cho rằng: Vợ chồng chung sống không hạnh phúc nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, đánh nhau. Chị và anh Khắc Ngọc P không còn chung sống với nhau từ năm 2018 đến nay. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Khắc Ngọc P nhiều lần để làm việc, hòa giải nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do, điều đó cho thấy anh P không có thiện chí đoàn tụ vợ chồng. Hơn nữa thời gian ly thân của anh chị đã lâu, bản thân anh chị cũng như hai bên gia đình đã hàn gắn hòa giải cho anh chị nhưng không có kết quả. Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của ban ấp Thọ Lộc, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai được biết hiện nay anh Khắc Ngọc P đang sinh sống tại ấp Thọ Lộc, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Mâu thuẫn vợ chồng của anh chị Ban ấp không nắm rõ vì không có đơn yêu cầu ấp hòa giải. Như vậy, chứng tỏ tình trạng hôn nhân của anh chị mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy nên chấp nhận cho chịH được ly hôn với anh P là phù hợp.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Khắc Thị Qsinh ngày 24/4/1994, Khắc Ngọc Psinh ngày 02/11/1997. Hiện con chung đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Do bị đơn vắng mặt, không cung cấp lời khai cũng như ý kiến để xác định anh chị có tài sản chung, nợ chung không, nên không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, Điều 35; Điều 39, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000;

- Áp dụng Điều 56, Điều 131 của Luật Hôn nhân gia đình 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- ***Tuyên xử:***

1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn với anh Khắc Ngọc P.

Quan hệ hôn nhân chấm dứt và giấy chứng nhận kết hôn số 53, quyển số 01/58 do Ủy ban nhân dân xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình cấp không còn giá trị pháp lý, kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0006893 ngày 21/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

Chị Lê Thị H và anh Khắc Ngọc P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa	Hội thẩm nhân dân	
Lưu Ly	Châu Văn Nhâm	Trần Thị Kim Tân

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã, thị trấn
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

Lưu Ly